

Số: 06/2025/QĐST-DS

Nga Sơn, ngày 21 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 08/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Dương Xuân H; sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*:

1/ Chị Đặng Thị T; sinh năm 1980.

2/ Anh Nguyễn Văn H1; sinh năm 1980;

Đều cùng địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo uỷ quyền của anh H1: Chị Đặng Thị T; sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền vay và phương thức trả nợ: Anh Nguyễn Văn H1 và chị Đặng Thị T phải trả cho ông Dương Xuân H tổng số tiền gốc vay ngày 30/09/2022 (ngày 05/9/2022 âm lịch) còn nợ lại là 79.140.000đ (*bảy mươi chín triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng*), không yêu cầu lãi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 BLTTDS; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị

Đặng Thị T và anh Nguyễn Văn H1 phải chịu 1.978.500đ (*một triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm đồng*) án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND Nga Sơn;
- THADS Nga Sơn;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Thủy

Số: 03/2025/QĐ-SCBSQĐ

Nga Sơn, ngày 10 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 268 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét cần sửa chữa, bổ sung Quyết định do lỗi đánh máy trong Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 06/2025/QĐST-DS ngày 21/3/2025 của Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, đã giải quyết sơ thẩm vụ án dân sự về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Dương Xuân H; sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:*

1/ Chị Đặng Thị T; sinh năm 1980.

2/ Anh Nguyễn Văn H1; sinh năm 1980;

Đều cùng địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của anh H1: Chị Đặng Thị T; sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa, bổ sung Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 06/2025/QĐST-DS ngày 21/3/2025 của Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa như sau:

- Tại dòng 01, 02 từ dưới lên, trang 01 và dòng 01 đến 03 từ trên xuống, trang 02 của Quyết định đã ghi:

“- Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 BLTTDS; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Văn H1 phải chịu 1.978.500đ (*một triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm đồng*) án phí DSST”.

Nay sửa chữa, bổ sung như sau:

“- Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 BLTTDS; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Văn H1 phải chịu 1.978.500đ (*một triệu chín trăm bảy*

mười tám nghìn năm trăm đồng) án phí DSST.

Hoàn trả lại cho ông Dương Xuân H 2.097.000đđ (*hai triệu không trăm chín mươi bảy nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí DSST mà ông đã nộp theo biên lai thu số 0006473 ngày 18/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Thủy